

Bản án số: 131/2021/HSST
Ngày 18 tháng 06 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đỗ Dụ** và Bà **Chu Thị Khuê**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông Lê Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với:

***Bị cáo: Lê Văn Q.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 1975. Tên gọi khác : không. HKTT: Thôn Đ, xã V, Huyện K, tỉnh Y. Chỗ ở: Không nơi ở nhất định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Họ tên cha: Lê Văn T. Sinh năm: 1954. Họ tên Mẹ: Phạm Thị B. Sinh năm: 1955. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ : Nguyễn Thị H. Sinh năm: 1979. Có 02 con, sinh năm 2000 và 2003.

Nhân thân : 04 tiền án

- Ngày 23/10/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Y xử 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (AS : 59/PTHS). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện K: Ngày 10/6/2011, TAND Huyện K, Y đã ra Quyết định miễn thi hành án phí đối với Lê Văn Q, đối với số tiền bồi thường cho chị Trần Thị Ngọc B, Đội thi hành án K đã trả lại cho chị Bích – án tích đã xóa.

- Ngày 21/5/2004, Tòa án nhân dân quận H xử 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (AS: 117/HSST). Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H : chưa nhận được bản án nên không có căn cứ cung cấp xác minh - án tích đã xóa theo nguyên tắc có lợi.

- Ngày 31/8/2005, Tòa án nhân dân quận H xử 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (AS: 215/2005/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện K: không nhận được Quyết định ủy thác của Chi cục thi hành án dân sự quận H - án tích đã xóa theo nguyên tắc có lợi.

- Ngày 18/11/2010, TAND thành phố N xử 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (AS: 32/2010/HSST). Ra trại ngày: 25/7/2011. Xác minh tại Chi cục thi

hành án dân sự Huyện K: đã nộp án phí – án tích đã xóa.

Tạm giữ : 20/3/2021 - Tạm giam : 29/3/2021

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 1- Công an thành phố N.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người bị hại:** Nguyễn Thành H. Sinh năm 2000. ĐKKHKT: Số 38, ngõ 103 N, phường P, quận H, N. Nơi ở hiện tại: Căn C1-6 Chợ N, phường N, thành phố B, tỉnh B.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn L. Sinh năm: 1958; HKTT: Số 38 ngõ 103 N, phường P, H, N;
(Tại phiên tòa anh H vắng mặt, ông L có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2021, đồng chí Nguyễn Văn Hòa (sinh năm: 1989; HKTT: V, A, N; cán bộ công an phường T) đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực vườn hoa T, quận H, N thì nghe tiếng anh Nguyễn Thành H (sinh năm 2000, chỗ ở: 103 N, phường P, quận H, N) và anh Nguyễn Duy Đ (sinh năm 2000; trú tại 277 P, phường P, quận H, N) hô hoán trộm cắp và đuổi theo Lê Văn Q đang dắt 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, BKS : 29D1 – 363.55 trên phố L hướng ra hồ K. Ngay lập tức, đồng chí Hòa đã cùng anh H, anh Đ tiến hành bắt giữ, đưa Q cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận H kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS: 29D1-363.55 đã qua sử dụng có giá 7.000.000 đồng (BL: 51).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn Q khai: Tôi ngày 19/3/2021, Q đi bộ lang thang quanh khu vực hồ H với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi bộ đến khu vực vỉa hè vườn hoa T (đối diện số 12 L) thấy 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ đen BKS: 29D1 – 363.55 dựng trên vỉa hè không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Q tiến lại gần, thấy xe không khóa cổ nên đã dắt chiếc xe máy theo hướng ra hồ H. Khi Q dắt xe được khoảng 10m thì bị phát hiện, bắt giữ như nêu trên.

Anh Nguyễn Thành H khai: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2021, anh H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS: 29D1 – 363.55 chở anh Nguyễn Duy Đ đến khu vực vườn hoa T, dựng xe ở vỉa hè đối diện số 12 L, phường L, quận H, N rồi cả hai đi bộ đến ngã ba Đ– L ngồi uống nước. Trong lúc đang ngồi uống nước, anh H nhìn thấy Lê Văn Q mặc áo xe ôm công nghệ Grab màu xanh lá cây dắt chiếc xe máy của anh H xuống lòng đường và bị đổ xe. Anh H theo dõi thì thấy Q tiếp tục dắt xe máy của anh H về hướng hồ H nên đã cùng anh Đ hô hoán, đuổi theo và bắt giữ như nêu trên.

Anh Nguyễn Duy Đ, đồng chí Nguyễn Văn H khai phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Thành H, Lê Văn Q.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS: 29D1 – 363.55: anh Đinh Văn V (sinh năm: 1981; HKTT: số 26 đường Cách mạng tháng 8, phường P, thành phố T, B; anh rể của anh H) khai mua từ năm 2018 (không nhớ địa chỉ cửa

hàng), sau đó giao xe cho ông Nguyễn Văn L (sinh năm: 1958; HKTT: 38 ngõ 103 N, phường P, H, N; bố anh H) sử dụng. Ông L khai trong quá trình sử dụng đã làm mất giấy tờ xe, hợp đồng mua bán. Tại bản kết luận giám định số 2920 ngày 10/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS: 29D1 – 363.55, số khung RLHHC12099Y526025, số máy: HC12E-1557671 là số nguyên thủy (BL: 42). Qua tra cứu, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chủ đăng ký xe là Hoàng Đức T (địa chỉ: 149 tổ 17 M, quận B, N). Xác minh tại công an phường M, anh T đã chuyển đi nơi khác sinh sống, hiện không biết ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo về việc tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên nhưng không có người đến nhận. Ngày 13/5/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Thành H, sau khi nhận lại xe anh H không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đã truy tố Lê Văn Q tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm Tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Q với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt phụ do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Về dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân thực hiện hành vi phạm tội khi đã uống rượu và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2021, Lê Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS: 29D1 – 363.55 trị giá 7.000.000 đồng của anh

Nguyễn Thành H tại vỉa hè đối diện số 12 L, phường L, quận H, N thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng không chịu lao động kiếm tiền hợp pháp mà thực hiện hành vi trộm cắp để lấy tiền tiêu xài cá nhân vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo về Tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

[7] Về Dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: LÊ VĂN Q phạm Tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng:

- khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 về án phí, L phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: LÊ VĂN Q **15 (MƯỜI LĂM) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2021.

4. Về Dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Thành H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp L. Ông Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo đối với phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp Huyện Y;
- UBND xã V.
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ